

Biểu mẫu 11

(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

UBND QUẬN HẢI AN
TRƯỜNG THCS NAM HAI

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục phổ thông,
năm học 2022 - 2023**

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	12	Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	12	-
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ		-
5	Số phòng học bộ môn		-
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)		-
7	Bình quân lớp/phòng học	12	1,16
8	Bình quân học sinh/lớp	633/14	45,2
III	Số điểm trường	1	-
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	3.264	7,01
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	1.490	
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	63	1,53
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)		
3	Diện tích thư viện (m ²)	24	
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)		
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m ²)		
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	Khối lớp 6	1	
2	Khối lớp 7	1	
3	Khối lớp 8	1	
4	Khối lớp 9	1	
5	Khu vườn sinh vật, vườn địa lí (diện tích/thiết bị)		-



VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	30	Số học sinh/bộ
	Máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập	30	

IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	14	1
2	Cát xét	3	
3	Đầu Video/đầu đĩa	1	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	3	
5	Máy photo copy	1	
6	Máy quay camera	1	
7	Máy scan	1	

IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	14	
2	Cát xét	3	
3	Đầu Video/đầu đĩa	1	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	3	
5	Máy photo copy	1	
6	Máy quay camera	1	
7	Máy scan	1	

	Nội dung	Số lượng (m²)
X	Nhà bếp	0
XI	Nhà ăn	0

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	0		
XIII	Khu nội trú	0		

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m²/học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	x		x		
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(*Theo Thông tư số 12/2011/TT-BGD ngày 28/2/2011 của Bộ giáo dục ngày 28/2/2011 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ

thông có nhiều cấp học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quy chuẩn quốc gia về nhà tiêu-điều kiện đảm bảo hợp vệ sinh)

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XVII	Kết nối internet (ADSL)	x	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	
XIX	Tường rào xây	x	

Nam Hải, ngày 01 tháng 9 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên và đóng dấu)


Khoa Thị Thu Thủy

